

---

# CHƯƠNG TRÌNH PHÂN PHỐI SỐ TIỀN THỎA THUẬN GIẢI QUYẾT DỨT KHOÁT

---

## Mục lục

<b>1</b>	<b>Định nghĩa và diễn giải</b>	<b>1</b>
1.1	Định nghĩa	1
<b>2</b>	<b>Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát</b>	<b>4</b>
2.1	Việc Quản lý Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát	4
2.2	Bắt đầu Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát	5
2.3	Nhiệm vụ, Nghĩa vụ và Vai trò của Quản trị viên	5
2.4	Chỉnh sửa	5
2.5	Chi phí Quản trị viên	5
<b>3</b>	<b>Xác minh và Sổ Đăng ký Thành viên Nhóm</b>	<b>5</b>
3.1	Xác minh	5
3.2	Sổ Đăng ký Thành viên Nhóm	6
3.3	Trẻ vị thành niên và Người Có Khuyết tật	7
<b>4</b>	<b>Nghĩa vụ của Thành viên Nhóm</b>	<b>8</b>
<b>5</b>	<b>Thông báo Ban đầu cho các Thành viên Nhóm</b>	<b>8</b>
<b>6</b>	<b>Tái xét</b>	<b>9</b>
6.1	Quyền yêu cầu tái xét	9
6.2	Quy trình yêu cầu tái xét	9
6.3	Không yêu cầu tái xét	9
6.4	Quy trình tái xét	9
6.5	Xác định của Người tái xét Độc lập là của quyết định chính thức và ràng buộc	10
<b>7</b>	<b>Không được phép Yêu cầu Bồi thường</b>	<b>10</b>
<b>8</b>	<b>Tính toán các Khoản Thanh toán của từng Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện</b>	<b>11</b>
<b>9</b>	<b>Thông báo Thẩm định</b>	<b>11</b>
<b>10</b>	<b>Các Khoản Thanh toán từ Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát</b>	<b>11</b>
10.1	Khoản Bồi hoàn cho các Nguyên đơn	11
10.2	Khoản Thanh toán cho Thành viên Nhóm	11

<b>11</b>	<b>Thông báo Khoản tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát</b>	<b>11</b>
<b>12</b>	<b>Các Thông báo</b>	<b>12</b>
<b>13</b>	<b>Thời gian</b>	<b>12</b>
<b>14</b>	<b>Hoàn tất việc Quản lý</b>	<b>12</b>
	14.1 Báo cáo Phân phối	12
	14.2 Kết thúc việc Quản lý	13
<b>15</b>	<b>Diễn giải</b>	<b>13</b>

---

# Bối cảnh

- A Các Nguyên đơn và Bị đơn đã thực hiện Chứng thư Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát.
- B Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát này thiết lập thủ tục phân chia và phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát phải trả theo Chứng thư Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát và như Tòa án đã chấp thuận.
- C Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát này không có hiệu lực cho đến khi Tòa án đã cấp Ấn lệnh Chấp thuận.
- D Theo Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát này, trong số những thứ khác, để thực hiện các bước sau:

Đổng lý Văn phòng Bộ Y tế, Giáo sư Euan Wallace AM được bổ nhiệm làm Quản trị viên Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát.

Quản trị viên lập Sổ đăng ký Thành viên Nhóm, liệt kê các Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện.

Quản trị viên gửi Thông báo ban đầu cho các Thành viên Nhóm, yêu cầu họ đăng ký được nhận khoản tiền phân Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát.

Quản trị viên trả Khoản tiền Bồi hoàn từ Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát cho các Nguyên đơn.

Quản trị viên tính toán Khoản Thanh toán Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát cho từng Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện.

Quản trị viên gửi Thông báo Thẩm định cho từng Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện đối với yêu cầu bồi thường của họ.

Quản trị viên phân phối Khoản Thanh toán Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát cho mỗi Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện từ Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát sau khi khấu trừ Khoản tiền Bồi hoàn.

---

## Phần có hiệu lực

### 1 Định nghĩa và diễn giải

#### 1.1 Định nghĩa

Các định nghĩa dưới đây áp dụng trừ trường hợp ngữ cảnh có ý nghĩa khác:

<b>Đạo luật</b>	Có nghĩa là <i>Đạo luật Tòa Thượng thẩm 1986</i> (Vic).
<b>Quản trị viên</b>	Có nghĩa là Đổng lý Văn phòng Bộ Y tế, Giáo sư Euan Wallace AM.
<b>Người lớn</b>	Có nghĩa là người trên 16 tuổi vào ngày 4 tháng 7 năm 2020.
<b>ASOC</b>	Có nghĩa là Tuyên bố Yêu cầu Bồi thường Đã Sửa đổi vào ngày 24 tháng 9 năm 2021.

**Ngày Án lệnh  
Phê duyệt**

Có nghĩa là ngày sau của ngày:

- (a) thời hạn kháng cáo đối với Án lệnh Phê duyệt do Tòa án cấp đã hết hạn mà không có đơn kháng cáo hoặc đơn xin thời gian nào được nộp; và
- (b) nếu Tòa án cấp Án lệnh Phê duyệt và có đơn kháng cáo hoặc đơn xin thời gian kháng cáo từ Án lệnh Phê duyệt bắt đầu, thì ba Ngày làm việc sau ngày của phán quyết chính thức về các vấn đề liên quan đến vụ kháng cáo (bao gồm bất kỳ vụ kháng cáo nào sau đó hoặc đơn kháng cáo) được thực hiện

**Án lệnh Phê duyệt**

Có nghĩa là án lệnh của Tòa án theo mục 33V Đạo luật này phê duyệt thỏa thuận giải quyết dứt khoát các Yêu cầu Bồi thường, và theo các khoản đã quy định trong Chứng thư Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát, và phê duyệt Chương trình Phân bổ Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát này (hoặc Chương trình Phân bổ Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát này kết hợp với bất kỳ sửa đổi nào do Tòa án thực hiện).

**Ngày làm việc**

Có nghĩa là ngày mà ngân hàng mở cửa kinh doanh tại thành phố Melbourne và không bao gồm thứ Bảy, Chủ Nhật hoặc ngày lễ.

**Con**

Có nghĩa là người dưới 16 tuổi vào ngày 4 tháng 7 năm 2020.

**Yêu cầu Bồi thường**

Có nghĩa là yêu cầu bồi thường của các Nguyên đơn và Thành viên Nhóm, như nêu trong ASOC và Hồi đáp của họ vào ngày 27 tháng 1 năm 2022 và tất cả các yêu cầu bồi thường liên quan đến hoặc phát sinh từ hoặc liên quan đến chủ đề của Vụ kiện hoặc các trường hợp giống vậy hoặc tương tự.

**Tòa án**

Có nghĩa là Tòa Thượng thẩm Victoria.

**Bị đơn**

Có nghĩa là Tiểu bang Victoria.

**Nhóm Hội Đủ Điều kiện  
Thành viên**

Có nghĩa là Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện nhận phần phân phối từ Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát do Quản trị viên tính toán theo Chương trình Phân bổ Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát này.

**Chung cư Cao ốc**

Có nghĩa là các địa chỉ sau:

- 12 Holland Court, Flemington 3031;
- 120 Racecourse Road, Flemington 3031;
- 126 Racecourse Road, Flemington 3031;
- 130 Racecourse Road, Flemington 3031;
- 9 Pampas Street, North Melbourne 3051;
- 12 Sutton Street, North Melbourne 3051;
- 33 Alfred Street, North Melbourne 3051;

- 76 Canning Street, North Melbourne 3051; và
- 159 Melrose Street, North Melbourne 3051.
- 76 Canning Street, North Melbourne 3051; and
- 159 Melrose Street, North Melbourne 3051.

<b>Khoảng thời gian Thứ Nhất</b>	Có nghĩa là từ khoảng 4:00 chiều hoặc 4:30 chiều ngày 4 tháng 7 năm 2020 đến 5:00 chiều ngày 9 tháng 7 năm 2020 (trong trường hợp của số 9 Pampas Street, North Melbourne và 159 Melrose Street, North Melbourne) và khoảng 4:00 chiều hoặc 4:30 chiều ngày 4 tháng 7 năm 2020 (hoặc chẳng bao lâu sau đó) cho đến 11:59 đêm ngày 9 tháng 7 năm 2020 đối với tất cả các Chung cư Cao ốc khác
<b>Thành viên Nhóm</b>	Có nghĩa là người thuộc định nghĩa của một thành viên nhóm trong ASOC, đã không chọn không tham gia Vụ kiện và chưa chọn tham gia Vụ kiện trở lại, theo mục 33J của Đạo luật, và bao gồm các Nguyên đơn.
<b>Khoản Thanh toán cho Thành viên Nhóm</b>	Có nghĩa là số tiền do Quản trị viên tính toán theo 8 và phân phối cho các Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện.
<b>Thông báo Ban đầu</b>	Có nghĩa là thông báo đã mô tả tại khoản 5.
<b>Người vị thành niên</b>	Có nghĩa là Thành viên Nhóm là trẻ vị thành niên theo nghĩa của lệnh 15 của các Điều lệ
<b>Thông báo Thẩm định</b>	Có nghĩa là thông báo đã mô tả tại khoản 11.
<b>Thông báo Khoản tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát</b>	Có nghĩa là thông báo như đã mô tả tại khoản 11.
<b>Người Có Khuyết tật</b>	Có nghĩa là người “người có khuyết tật” theo nghĩa của mục 33A của Đạo luật và lệnh 15 của các Điều lệ.
<b>Chi phí pháp lý của các Nguyên đơn</b>	Có nghĩa là các chi phí pháp lý hợp lý của các Nguyên đơn và các Khoản Thanh toán phát sinh thay mặt bản thân họ và/hoặc thay mặt tất cả các Thành viên Nhóm và bao gồm chi phí của các Nguyên đơn phát sinh đối với Đơn xin Chấp thuận Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát như Tòa án đã phê duyệt
<b>Vụ kiện</b>	Có nghĩa là Hassan v Tiểu bang Victoria S ECI 2021 00826.

<b>Khoản tiền Bồi hoàn</b>	Có nghĩa là bất kỳ số tiền nào mà các Nguyên đơn có thể yêu cầu được nhận và được Tòa án chấp thuận để công nhận vị trí của họ với tư cách Nguyên đơn chính sẽ được thanh toán từ Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát.
<b>Sổ Đăng ký Thành viên Nhóm</b>	Có nghĩa là sổ đăng ký do Quản trị viên đúc kết bao gồm các Thành viên Nhóm đã đăng ký được nhận khoản tiền phân số tiền thỏa thuận giải quyết dứt khoát trước Ngày Đăng ký.
<b>Ngày Đăng ký</b>	Có nghĩa là ngày 27 tháng 6 năm 2023 theo đó các Thành viên Nhóm phải đăng ký ý định được nhận khoản tiền phân số tiền thỏa thuận giải quyết dứt khoát.
<b>Khoảng Thời gian có Liên quan</b>	Có nghĩa là Khoảng Thời gian Thứ Nhất và Thứ Nhì.
<b>Các Điều lệ</b>	Có nghĩa là <i>Các Điều lệ Tòa Thượng thẩm (Vụ kiện Dân sự Tổng quát) năm 2015</i> (Vic)
<b>Mục tiêu Chương trình</b>	<p>Có nghĩa là mục tiêu của việc quản lý Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát này có xét đến quyền lợi tốt nhất của các Thành viên Nhóm nói chung và đặc biệt là nhằm đạt được sự cân bằng giữa:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>(a) cung cấp thời gian và cơ hội hợp lý cho càng nhiều Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện càng tốt để họ nhận được Khoản Thanh toán theo Thỏa thuận Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát này;</li> <li>(b) đảm bảo rằng Chi phí Hành chính phát sinh từ việc thực hiện Chương trình Phân bổ Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát này là hợp lý và các phương pháp sử dụng để thực hiện Chương trình Phân bổ Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát này là thiết thực, tương xứng và hiệu quả về chi phí có tính đến quyền lợi của toàn thể Thành viên Nhóm; và</li> <li>(c) cung cấp việc thanh toán các Khoản Thanh toán Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát cho các Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện trong khoảng thời gian hợp lý.</li> </ul>
<b>Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát</b>	Có nghĩa là các điều khoản của Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát này đã được Tòa án phê duyệt, bao gồm mọi Bảng liệt kê và Phụ lục.
<b>Khoảng Thời gian Thứ Nhì</b>	Có nghĩa là từ 11:59 tối ngày 9 tháng 7 năm 2020 đến 11:59 tối ngày 18 tháng 7 năm 2020.
<b>Chứng thư Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát</b>	Có nghĩa là Chứng thư Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát mà các Bên đã ký tên vào ngày 3 tháng 3 năm 2023.

**Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát**

Có nghĩa là 5.000.000 đô-la Úc, bao gồm mọi tiền lời và Khoản tiền Bồi hoàn và không bao gồm chi phí pháp lý và các khoản chi tiêu.

**Phần**

Phần Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát mà Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện có quyền nhận được theo khoản 8.

## **2 Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát**

### **2.1 Việc Quản lý Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát**

Đồng lý Văn phòng Bộ Y tế, Giáo sư Euan Wallace. AM là Quản trị viên phụ trách việc phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát.

### **2.2 Bắt đầu Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát**

Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát bắt đầu vào ngày Tòa án cấp Án lệnh Phê duyệt.

### **2.3 Nhiệm vụ, Nghĩa vụ và Vai trò của Quản trị viên**

- (a) Không giới hạn các nhiệm vụ, nghĩa vụ và vai trò của Quản trị viên được quy định khác đi trong Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát này, Quản trị viên:
  - (i) phải quản lý và phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát theo đúng Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát này và Mục tiêu Chương trình;
  - (ii) phải hành động càng nhanh càng tốt theo đúng Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát này, Mục tiêu Chương trình và bất kỳ án lệnh nào của Tòa án;
  - (iii) phải thực hiện nghĩa vụ của mình một cách tận tâm, thiện chí, cẩn trọng và có kỹ năng, và công bằng vì quyền lợi tốt nhất của toàn thể Thành viên Nhóm chứ không phải với tư cách đại diện cho bất kỳ Thành viên Nhóm nào;
  - (iv) có thể thuê các cơ sở cung cấp dịch vụ bên thứ ba bao gồm luật sư, cố vấn thuế, cơ sở cung cấp dịch vụ đăng ký và nhà gửi thư;

### **2.4 Chỉnh sửa**

Quản trị viên có thể tùy ý chỉnh sửa bất kỳ lỗi, sơ suất hoặc thiếu sót nào xảy ra trong quy trình quản lý Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát vào bất kỳ lúc nào.

## 2.5 Chi phí Quản trị viên

Chi phí Quản trị viên sẽ không khấu trừ vào Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát và sẽ do Bị đơn thanh toán.

## 3 Xác minh và Sổ Đăng ký Thành viên Nhóm

### 3.1 Xác minh

- (a) Quản trị viên phải thực hiện tất cả các bước hợp lý để xác minh danh tính, tư cách hội đủ điều kiện và tuổi của từng Thành viên Nhóm để được nhận khoản tiền trong Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát, bằng cách:
  - (i) xác nhận danh tính từng Thành viên Nhóm đã đăng ký được nhận khoản tiền trong Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát (chẳng hạn như tên, giới tính, ngày sinh và địa chỉ) khớp với thông tin có sẵn cho Quản trị viên;
  - (ii) liên lạc với các Thành viên Nhóm qua điện thoại, email, phương tiện truyền thông xã hội hoặc cách khác để xác minh danh tính của họ;
  - (iii) yêu cầu các Thành viên Nhóm cung cấp một tuyên bố để xác minh danh tính của họ và rằng họ đã cư ngụ hoặc lưu trú tại Chung cư Cao ốc trong Khoảng Thời gian có Liên quan (hoặc, trong trường hợp Người Có Khuyết tật, yêu cầu người giám hộ hợp pháp hoặc đại diện cá nhân của họ cung cấp chi tiết xác minh đó), và/hoặc bất kỳ thông tin hoặc giấy tờ nào khác để xác minh danh tính và tư cách hội đủ điều kiện của họ để được nhận khoản tiền trong Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát; và
  - (iv) thực hiện bất kỳ yêu cầu hợp lý nào khác để xác minh danh tính và tư cách được nhận khoản tiền trong Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát của Thành viên Nhóm bao gồm mời Thành viên Nhóm hoặc những người khác dự cuộc phỏng vấn nhằm mục đích thu thập thông tin liên quan.
- (b) Quản trị viên có thể tùy ý quyết định các bước phù hợp để xác minh danh tính và tư cách hội đủ điều kiện của Thành viên Nhóm.
- (c) Nếu Quản trị viên cho rằng không thể xác minh danh tính Thành viên Nhóm hoặc tư cách đủ điều kiện được nhận khoản tiền trong Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát, thì Quản trị viên có thể quyết định rằng việc đăng ký để được nhận khoản tiền trong Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát của Thành viên Nhóm là vô hiệu và không có hiệu lực.

### 3.2 Sổ Đăng ký Thành viên Nhóm

- (a) Ngay khi có thể sau khi Tòa án cấp Ấn lệnh Phê duyệt, Quản trị viên phải đúc kết Sổ đăng ký Thành viên Nhóm.
- (b) Quản trị viên phải:
  - (i) duy trì Sổ đăng ký Thành viên Nhóm;
  - (ii) gửi thông báo cho các Thành viên Nhóm;
  - (iii) thẩm định yêu cầu của mỗi Thành viên Nhóm để được nhận khoản tiền phân Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát;
  - (iv) sắp xếp để trả Khoản Thanh toán Thành viên Nhóm cho các Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện; và

- (v) khi phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát xong, nộp cho Tòa án bản báo cáo trình bày các Khoản Thanh toán Thành viên Nhóm đã trả và xác nhận rằng đã sử dụng hết toàn bộ Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát.
- (c) Các Bên, trong trường hợp có lưu trữ thông tin sau, phải cung cấp cho Quản trị viên trong vòng 5 Ngày Làm việc kể từ khi Tòa án cấp Án lệnh Phê duyệt:
  - (i) bản sao các thông báo từ chối tham gia đã nộp trong Vụ kiện; và
  - (ii) các địa chỉ cư ngụ đã biết chính thức cho các Thành viên Nhóm có thể hội đủ điều kiện.
- (d) Quản trị viên không được bao gồm những cá nhân, mà vào ngày Án lệnh Phê duyệt, đã gửi Thông báo Chọn Không Tham gia và những người chưa chọn tham gia lại vào Vụ kiện trong Sổ đăng ký Thành viên Nhóm.
- (e) Sổ đăng ký Thành viên Nhóm phải có thông tin liên quan đến từng Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện bao gồm:
  - (i) tên;
  - (ii) chi tiết liên lạc, bao gồm:
    - (A) địa chỉ cư ngụ hiện tại;
    - (B) số điện thoại; và
    - (C) địa chỉ email.
  - (iii) ngày sinh;
  - (iv) địa chỉ trong Chung cư Cao ốc mà Thành viên Nhóm đã cư ngụ hoặc là khách đến thăm trong Khoảng Thời gian có Liên quan;
  - (v) liệu Thành viên Nhóm có phải là cư dân hoặc khách đến thăm Chung cư Cao ốc trong Khoảng Thời gian có Liên quan hay không;
  - (vi) bằng chứng cung cấp để xác định và chứng minh yêu cầu bồi thường của Thành viên Nhóm để được nhận khoản tiền phân Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát, có thể bao gồm bản sao, nhưng không giới hạn trong vòng:
    - (A) (các) hợp đồng thuê nhà có bao gồm Khoảng Thời gian Có Liên quan;
    - (B) hóa đơn điện thoại, điện, internet, ga hoặc bản sao kê ngân hàng trong Khoảng Thời gian Có Liên quan;
    - (C) thư tín hoặc giấy tờ của Medicare đề ngày trong Khoảng Thời gian Có Liên quan;
    - (D) thư tín và thông báo của Centrelink;
    - (E) bằng lái xe hoặc bản sao bằng lái xe hoặc giấy phép học lái xe;
    - (F) các hồ sơ được sử dụng để kiểm tra tiêu chuẩn hội đủ điều kiện của Thành viên Nhóm và xác minh danh tính, tuổi và địa chỉ của họ trong Chung cư Cao ốc; và/hoặc
    - (G) tờ khai danh dự của Thành viên Nhóm có liên quan xác nhận là cư dân hoặc khách đến thăm Chung cư Cao ốc trong toàn bộ hoặc một số của Khoảng Thời gian Có Liên quan.

### 3.3 Trẻ vị thành niên và Người Có Khuyết tật

- (a) Trường hợp Quản trị viên tin tưởng một cách hợp lý rằng Thành viên Nhóm là hoặc có thể là Người Có Khuyết tật (từ ngữ bao gồm trẻ vị thành niên):
- (i) Quản trị viên có thể gửi thông báo văn bản cho Thành viên Nhóm xác nhận niềm tin đó;
  - (ii) Thành viên Nhóm có thể chỉ định người làm đại diện cá nhân của họ và theo khoản 3.3(b), Quản trị viên phải chỉ định người đó làm đại diện cá nhân của Thành viên Nhóm liên quan đến hoạt động của Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát; và
  - (iii) trong trường hợp không có bất kỳ đề cử nào theo khoản phụ 3.1(a)(ii), Quản trị viên phải chỉ định một đại diện cá nhân cho Thành viên Nhóm đó liên quan đến hoạt động của Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát.
- (b) Khi vì quyền lợi của Thành viên Nhóm diện Người Có Khuyết tật, Quản trị viên, có thể:
- (i) bổ nhiệm hoặc bãi nhiệm đại diện cá nhân của Thành viên Nhóm đó; hoặc
  - (ii) thay thế người khác làm đại diện cá nhân của Thành viên Nhóm đó.
- (c) Khi có yêu cầu của Thành viên Nhóm, Quản trị viên có thể chỉ định đại diện cá nhân cho Thành viên Nhóm đó, mặc dù Thành viên Nhóm đó không phải là, và Quản trị viên cũng không có lý do hợp lý để hiểu họ là, Người Có Khuyết tật. Quản trị viên phải thông báo bằng văn bản cho người đó biết về việc họ được chỉ định làm đại diện cá nhân của Thành viên Nhóm theo khoản này.
- (d) Trong trường hợp đại diện cá nhân được chỉ định theo các khoản 3.3(a), 3.3(b) and 3.3(c), hoạt động của Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát sẽ được sửa đổi như sau:
- (i) trừ trường hợp Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát hoặc Quản trị viên có quy định khác đi, bất cứ điều gì cần thiết để Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát hoặc Quản trị viên yêu cầu đều phải được thực hiện bởi một Thành viên (bao gồm việc nộp đơn yêu cầu Tái xét nào), sẽ do đại diện cá nhân thực hiện; và
  - (ii) bất kỳ thông báo, thư từ hoặc thông tin nào xảy ra sau ngày chỉ định phải được gửi cho đại diện cá nhân của Thành viên Nhóm đó.
- (e) Trong trường hợp đại diện cá nhân được chỉ định theo các khoản 3.3(a) and 3.3(b), thì hoạt động của Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát này phải được sửa đổi sao cho, tùy thuộc bất kỳ lệnh tiếp theo của Tòa án, bất kỳ khoản thanh toán nào trả cho Thành viên Nhóm đó sẽ trả cho đại diện cá nhân thay mặt Thành viên Nhóm.
- (f) Cha/mẹ hoặc người giám hộ Người Có Khuyết tật là trẻ vị thành niên hoặc đại diện cá nhân Người Có Khuyết tật có thể hoàn thành và gửi lại Thông báo Yêu cầu bồi thường và bất kỳ giấy tờ cần thiết nào khác cho các mục đích của Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát

này thay mặt Người Có Khuyết tật mà họ là cha mẹ, người giám hộ hoặc đại diện cá nhân.

## 4 Các Nghĩa vụ của Thành viên Nhóm

- (a) Không có chi tiết nào trong Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát này ngăn cản bất kỳ Thành viên Nhóm nào thuê đại diện pháp lý, do họ tự trả chi phí, với điều kiện là không yêu cầu Quản trị viên trả bất kỳ chi phí pháp lý hoặc chi phí tương tự nào hoặc khấu trừ vào Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát.
- (b) Mỗi Thành viên Nhóm phải thực hiện tất cả những việc theo đúng quy định trong Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát này hoặc theo yêu cầu hoặc chỉ đạo hợp lý của Quản trị viên, bao gồm:
  - (i) cung cấp hướng dẫn, thông tin hoặc giấy tờ, bao gồm chi tiết ngân hàng;
  - (ii) ủy quyền hoặc sự cho phép mà Quản trị viên coi là cần thiết một cách hợp lý để có dùng với Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát; và
  - (iii) tuân thủ bất kỳ thời hạn nào do Quản trị viên hoặc Tòa án đặt ra.
- (c) Nếu Thành viên Nhóm không thực hiện những điều theo đúng quy định trong Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát này hoặc theo yêu cầu hoặc chỉ đạo hợp lý của Quản trị viên hoặc Tòa án, bao gồm việc tuân thủ bất kỳ thời hạn hợp lý nào do Quản trị viên hoặc Tòa án đặt ra, thì Quản trị viên có thể coi Thành viên Nhóm là không hội đủ điều kiện để được nhận khoản tiền trong Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát.
- (d) Mỗi Thành viên Nhóm phải thông báo cho Quản trị viên về bất kỳ thay đổi nào về chi tiết liên lạc hoặc chi tiết tài khoản ngân hàng của họ trong vòng năm Ngày Làm việc sau khi bất kỳ thay đổi nào như vậy xảy ra.

## 5 Thông báo Ban đầu cho các Thành viên Nhóm

- (a) Ngay khi có thể, Quản trị viên phải gửi Thông báo Ban đầu cho các Thành viên Nhóm cùng với Thông báo Ban đầu đó để bao gồm, ở mức tối thiểu, những điều sau:
  - (i) quyết định của Quản trị viên về việc cá nhân đã nộp Thông báo về Yêu cầu Bồi thường có được coi là Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện hay không; và
  - (ii) Nếu được coi là Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện:
    - (A) liệu họ được phân loại là Người lớn hay Trẻ em theo mục đích của khoản 8 hay không;
    - (B) nếu chưa có trong Thông báo về Yêu cầu Bồi thường, yêu cầu cung cấp chi tiết tài khoản ngân hàng nhằm mục đích thực hiện Khoản Thanh toán cho Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện; và
  - (iii) nếu cần thêm thông tin, yêu cầu cung cấp bằng chứng, chứng cứ hoặc thông tin mà Quản trị viên cho là cần thiết để giúp xác minh danh tính, tuổi và tư cách hội đủ điều kiện của Thành viên Nhóm để được nhận khoản tiền trong Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát;

- (iv) giải thích về quyền Thành viên Nhóm có thể yêu cầu tái xét quyết định của Quản trị viên trong Thông báo Ban đầu theo khoản 6;
- (v) cách thức để Thành viên Nhóm thực hiện quyền yêu cầu tái xét của họ; và
- (vi) nếu trong trường hợp thực hiện cuộc tái xét một quyết định của Quản trị viên, yêu cầu Thành viên Nhóm đồng ý của rằng tài liệu mà Quản trị viên dựa vào để xác định, sẽ được cung cấp cho Người tái xét Độc lập.

## 6 Tái xét

### 6.1 Quyền yêu cầu tái xét

- (a) Theo khoản 6.2, Thành viên Nhóm có thể yêu cầu Quản trị viên tái xét quyết định về việc liệu Thành viên Nhóm đó là:
  - (i) Thành viên Nhóm Hội Đủ điều kiện có quyền được nhận khoản tiền trong Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát; hoặc
  - (ii) được phân loại là Người lớn hoặc Trẻ em theo khoản 8(a)(ii).

**(Tái xét).**
- (b) Thành viên Nhóm không có quyền yêu cầu tái xét bất kỳ quyết định nào khác của Quản trị viên theo Chương trình Phân phối Thỏa thuận Thu xếp này.

### 6.2 Quy trình yêu cầu tái xét

Nếu Thành viên Nhóm muốn yêu cầu Tái xét, họ phải:

- (a) thông báo bằng văn bản cho Quản trị viên biết không quá 10 Ngày Làm việc kể từ ngày gửi Thông báo Ban đầu cho Thành viên Nhóm;
- (b) nêu (các) lý do Thành viên Nhóm phản đối quyết định của Quản trị viên và cung cấp giấy tờ hỗ trợ; và
- (c) đồng ý cho Quản trị viên cung cấp cho Người tái xét Độc lập các giấy tờ đã đề cập tại khoản 6.4(c)

### 6.3 Không yêu cầu tái xét

Nếu Thành viên Nhóm không thông báo bằng văn bản cho Quản trị viên để yêu cầu Tái xét liên quan đến Khoản Thanh toán cho Thành viên Nhóm của mình trong vòng 10 ngày làm việc kể từ khi Quản trị viên gửi Thông báo Ban đầu cho Thành viên Nhóm, thì quyết định của Quản trị viên trong Thông báo Thẩm định là chính thức và không thể yêu cầu tái xét gì nữa.

### 6.4 Quy trình tái xét

Quản trị viên sẽ thẩm định và xác định việc Tái xét theo quy trình sau:

- (a) bước đầu, Quản trị viên sẽ xem xét cuộc Tái xét đã nộp theo khoản 6.2 và có thể sửa đổi quyết định của họ trong Thông báo Ban đầu.
- (b) nếu Quản trị viên không sửa đổi quyết định của họ trong Thông báo Ban đầu, thì Quản trị viên phải chuyển bất kỳ cuộc Tái xét nào cho luật sư cấp dưới có ít nhất ba năm kinh nghiệm Luật sư Tiểu bang Victoria, không dính dáng đến quyết định ban đầu của Quản trị viên về tư cách hội đủ điều kiện của Thành viên Nhóm đó để được nhận khoản tiền trong Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát (**Người tái xét Độc lập**). Việc chỉ định Người tái xét Độc lập phải có thỏa thuận giữa các Bên và nếu không có thỏa thuận, Quản trị viên sẽ cung cấp cho các Nguyên đơn danh sách rút gọn gồm ba luật sư có ít nhất ba năm kinh nghiệm Luật sư Tiểu bang Victoria. Sau đó, các Nguyên đơn sẽ

chọn một trong những luật sư trong danh sách rút gọn đó để được chỉ định làm Người tái xét Độc lập.

- (c) Quản trị viên phải cung cấp các giấy tờ sau cho Người tái xét Độc lập trong vòng 5 ngày làm việc để chuyển vụ việc cho Người tái xét Độc lập:
- (i) Thông báo về Yêu cầu Bồi thường của Thành viên Nhóm;
  - (ii) Thông báo Ban đầu của Thành viên Nhóm;
  - (iii) yêu cầu Tái xét của Thành viên Nhóm và mọi lý do cũng như giấy tờ hỗ trợ mà Thành viên Nhóm đã cung cấp; và
  - (iv) các giấy tờ Thành viên Nhóm đã cung cấp cho Quản trị viên;
  - (v) các giấy tờ mà Quản trị viên lưu trữ và/hoặc dựa vào để xác định Thành viên Nhóm có hội đủ điều kiện được nhận khoản tiền trong Sổ tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát hoặc tuổi của Thành viên Nhóm hay không.
- (d) trong vòng 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được giấy tờ từ Quản trị viên, Người tái xét Độc lập phải quyết định có đồng ý với hay sửa đổi quyết định của Quản trị viên trong quy trình Tái xét (**Xác định của Người tái xét Độc lập**) và cung cấp cho Quản trị viên bản tuyên bố ngắn gọn về lý do cho Xác định của Người tái xét Độc lập;
- (e) sau đó, Quản trị viên, hoặc:
- (i) sửa đổi quyết định ban đầu trong Thông báo Ban đầu; hoặc
  - (ii) nhận được Xác định của Người tái xét Độc lập,
- Quản trị viên sẽ, trong vòng 10 Ngày Làm việc, gửi cho Thành viên Nhóm “**Thông báo Tái xét**”, trong đó Quản trị viên thông báo cho Thành viên Nhóm biết về kết quả Tái xét; và
- (f) Quản trị viên phải cập nhật Sổ đăng ký Thành viên Nhóm để phản ánh kết quả của cuộc Tái xét.

## 6.5 **Xác định của Người tái xét Độc lập là quyết định chính thức và ràng buộc**

Xác định của Người tái xét Độc lập là quyết định chính thức và ràng buộc đối với Quản trị viên và Thành viên Nhóm đã yêu cầu cuộc Tái xét.

## 7 **Không được phép Yêu cầu Bồi thường**

Nếu Thành viên Nhóm không cung cấp thông tin cần thiết cho Quản trị viên theo khoản 5(a)(iii) thì các thông báo đã đề cập tại khoản 6.2 và/hoặc khoản 6.4 ở trên trong khoảng thời gian đã quy định trong các khoản đó, Thành viên Nhóm không được nộp bất kỳ yêu cầu bồi thường nào nữa đối với các Yêu cầu Bồi thường

## 8 **Tính toán các Khoản Thanh toán của từng Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện**

Ngay khi có thể sau khi quy trình Tái xét tại khoản 6 hoàn tất, Quản trị viên phải:

- (a) tính toán từng Khoản Thanh toán của Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện bằng phương pháp sau:
- (i) Sẽ khấu trừ Khoản tiền Bồi hoàn từ Sổ tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát;

- (ii) Quản trị viên sẽ phân phối Phần cho từng Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện đã đăng ký được nhận khoản tiền trong Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát theo cách thức dưới đây:
  - (A) mỗi Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện diện Người lớn - 2 Phần
  - (B) mỗi Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện diện Trẻ em - 1 Phần
- (iii) Quản trị viên sẽ tính toán tổng số Phần của Thành viên Nhóm; và
- (iv) Quản trị viên sẽ tính toán từng Khoản Thanh toán của Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện bằng các công thức sau:

$$\text{Adult Eligible Group Member Payment} = 2x \frac{(\text{Settlement Sum} - \text{Reimbursement Amounts})}{\text{Total Number of Units}}$$

$$\text{Child Eligible Group Member Payment} = 1x \frac{(\text{Settlement Sum} - \text{Reimbursement Amounts})}{\text{Total Number of Units}}$$

## 9 Thông báo Thẩm định

Sau khi Quản trị viên đã tính toán tất cả các Khoản Thanh toán của Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện theo khoản 8 ở trên, Quản trị viên sẽ nhanh chóng gửi cho từng Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện Thông báo Thẩm định nhằm cung cấp Khoản Thanh toán của Thành viên Nhóm của họ từ Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát.

## 10 Các Khoản Thanh toán từ Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát

### 10.1 Khoản Bồi hoàn của các Nguyên đơn

Trong vòng 20 Ngày Làm việc kể từ Ngày Ấn lệnh Phê duyệt, Quản trị viên phải thanh toán Khoản tiền Bồi hoàn cho mỗi Nguyên đơn từ Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát.

### 10.2 Khoản Thanh toán cho Thành viên Nhóm

Trong vòng 60 Ngày Làm việc kể từ ngày:

- (a) của Xác định của Người tái xét Độc lập chính thức đã được đưa ra; hoặc
- (b) Thông báo Ban đầu sau cùng đã gửi, nếu không có Thành viên

Nhóm nào yêu cầu Tái xét; Quản trị viên phải phân phối Khoản Thanh toán của Thành viên Nhóm.

## 11 Thông báo Khoản tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát

Sau khi quy trình Tái xét hoàn tất và Quản trị viên đã tính toán tất cả các Khoản Thanh toán của Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện theo khoản 8 ở trên, Quản trị viên sẽ nhanh chóng gửi cho từng Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện Thông báo Khoản tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát phải bao gồm, thông tin dưới đây:

- (a) Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát của Thành viên Nhóm;
- (b) chi tiết về cách Quản trị viên tính toán Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát của Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện; và
- (c) chi tiết ngân hàng của tài khoản ngân hàng của Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện mà Khoản Thanh toán Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát đã được gửi vào.

## 12 Các Thông báo

- (a) Bất kỳ thông báo hoặc thông tin liên lạc nào được đưa ra theo Chương trình Phân bổ Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát này, sẽ được coi là đã gửi và nhận cho tất cả các mục đích liên quan đến Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát này nếu:
- (i) đề gửi cho người được nhận;
  - (ii) hoặc:
    - (A) gửi qua email đến địa chỉ email của người đó như đã ghi trong Sổ đăng ký Thành viên Nhóm và người gửi không nhận được email trả lời “không giao được”; hoặc
    - (B) gửi bằng thư không cần dán tem, đến địa chỉ bưu điện của người đó nếu trong Sổ đăng ký Thành viên Nhóm không có địa chỉ email.
- (b) Bất kỳ thông báo hoặc thông tin liên lạc nào tuân thủ khoản này sẽ được coi là đã gửi và nhận:
- (i) nếu gửi qua email, vào thời điểm đã gửi;
  - (ii) nếu gửi qua thư đến người nhận ở Úc, ba Ngày Làm việc rõ ràng sau khi đã gửi; hoặc
  - (iii) nếu gửi qua đường bưu điện đến người nhận ở nước ngoài, năm Ngày Làm việc rõ ràng sau khi đã gửi.
- (c) Chi tiết liên lạc của Quản trị viên là như sau trừ trường hợp và cho đến khi Quản trị viên thông báo chi tiết khác cho người gửi:
- Gửi qua đường bưu điện: 50 Lonsdale St, Melbourne Victoria 3000
- Gửi qua email: COVID-19-Towers@health.vic.gov.au

## 13 Thời gian

- (a) Quản trị viên phải cố gắng hoàn thành việc quản lý Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát này trong vòng 180 ngày kể từ Ngày Án lệnh Phê duyệt.
- (b) Trừ trường hợp có quy định khác, Quản trị viên có thể xác định thời gian hoặc các khoảng thời gian để thực hiện các bước cần thiết theo Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát này, có liên quan đến Mục tiêu Chương trình.
- (c) Theo bất kỳ án lệnh nào của Tòa án, Quản trị viên có thể toàn quyền quyết định kéo dài thời gian để thực hiện bất kỳ hành động hoặc điều gì theo Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát.
- (d) Thời gian để thực hiện bất kỳ hành động hoặc sự việc nào theo Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát có thể được kéo dài hoặc rút ngắn theo án lệnh của Tòa án.

## 14 Hoàn tất việc Quản lý

### 14.1 Báo cáo Phân phối

- (a) Trong vòng 20 Ngày Làm việc sau ngày Khoản Thanh toán của Thành viên

Nhóm chính thức được phân phối từ Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát, Quản trị viên phải cung cấp bản báo cáo ngắn gọn cho Tòa án về:

- (i) tổng số tiền đã trả cho từng Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện; và
  - (ii) số lượng Thành viên Nhóm đã nhận được tiền phân phối từ Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát.
- (b) Ngay khi có thể sau khi nộp bản báo cáo đã mô tả tại khoản 14.1(a) cho Tòa án, Quản trị viên phải thông báo cho các đại diện hợp pháp của các Nguyên đơn và Bị đơn rằng đã phân phối toàn bộ số tiền trong Tài khoản Phân phối theo đúng Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát, Mục tiêu Chương trình và bất kỳ án lệnh nào của Tòa án.

## 14.2 Kết thúc việc Quản lý

Trừ trường hợp Tòa án cấp án lệnh khác, Quản trị viên phải chấm dứt là Quản trị viên khi các trường hợp dưới đây xảy ra:

- (a) đã thực hiện việc phân phối tất cả các Khoản Thanh toán Thỏa thuận cho các Thành viên Nhóm Hội Đủ Điều kiện;
- (b) đã thanh toán tất cả số tiền phải trả theo khoản 10 0;
- (c) Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát đã hết; hoặc
- (d) việc cung cấp bản báo cáo theo khoản 14.1 ở trên.

## 15 Diễn giải

Các quy tắc sau áp dụng trừ trường hợp ngữ cảnh có yêu cầu khác:

- (a) các tiêu đề và danh pháp chỉ để thuận tiện và không ảnh hưởng đến chi tiết diễn giải.
- (b) số ít bao gồm số nhiều và ngược lại.
- (c) một giới tính bao gồm tất cả các giới tính.
- (d) nếu một từ hoặc cụm từ được xác định, các dạng ngữ pháp khác của từ hoặc cụm từ đó có nghĩa tương ứng.
- (e) việc đề cập đến một người bao gồm một công ty, quỹ tín thác, công ty hợp danh, tổ chức không có tư cách pháp nhân hoặc thực thể khác, cho dù có bao gồm một thực thể pháp lý riêng biệt hay không.
- (f) việc đề cập đến đô-la và \$ là tiền Úc.
- (g) việc đề cập đến bất kỳ điều gì mà bất kỳ người nào thực hiện bao gồm việc đề cập đến điều gì được thực hiện bởi giám đốc, viên chức, người phục vụ, đại lý, đại diện cá nhân hoặc đại diện hợp pháp được phép thực hiện theo luật hoặc theo bất kỳ khoản nào của Chứng thư Thỏa thuận Thu xếp hoặc Chương trình Phân phối Số tiền Thỏa thuận Giải quyết Dứt khoát này.